**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHO Ý KIẾN ĐỐI VỚI DỰ ÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TRONG VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN VÀ CÁC CÔNG TRÌNH KHÁC XÂY DỰNG TRONG VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN**

**1. Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Đối với các dự án công trình giao cắt với vùng nước cảng biển, luồng hàng hải hoặc các công trình có ảnh hưởng đến hoạt động hàng hải như: Cầu, đường dây điện, cáp treo, các công trình ngầm và các công trình tương tự khác, trong quá trình đề xuất dự án, chủ đầu tư gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng hình thức phù hợp khác đến Cục Hàng hải Việt Nam văn bản lấy ý kiến về sự cần thiết, vị trí, quy mô dự kiến của công trình, độ cao tĩnh không, độ sâu công trình.

- Đối với các công trình khác không thuộc các trường hợp trên, không phải cảng, bến thủy nội địa: trong quá trình đề xuất đầu tư xây dựng Chủ đầu tư gửi văn bản lấy ý kiến về vị trí, quy mô dự kiến của công trình đến Cảng vụ hàng hải khu vực.

b) Giải quyết TTHC:

- Đối với các dự án công trình giao cắt với vùng nước cảng biển, luồng hàng hải hoặc các công trình có ảnh hưởng đến hoạt động hàng hải như: Cầu, đường dây điện, cáp treo, các công trình ngầm và các công trình tương tự khác: Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến và bản sao bình đồ bố trí mặt bằng tổng thể của công trình, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản trả lời chủ đầu tư về các yêu cầu cần tuân thủ để bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường và gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng hình thức phù hợp khác đến chủ đầu tư; trường hợp không chấp thuận, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Đối với các công trình khác không thuộc các trường hợp trên, không phải cảng, bến thủy nội địa: Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Cảng vụ hàng hải khu vực có văn bản trả lời chủ đầu tư và nêu rõ các yêu cầu cần tuân thủ để bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường; trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng hình thức phù hợp khác.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Đối với các dự án công trình giao cắt với vùng nước cảng biển, luồng hải hoặc các công trình có ảnh hưởng đến hoạt động hàng hải như: Cầu, đường dây điện, cáp treo, các công trình ngầm và các công trình tương tự khác, hồ sơ bao gồm:

+ Văn bản lấy ý kiến về sự cần thiết, vị trí, quy mô dự kiến của công trình, độ cao tĩnh không, độ sâu công trình;

+ Bản sao bình đồ bố trí mặt bằng tổng thể của công trình.

- Đối với các công trình khác không thuộc các trường hợp trên, không phải cảng, bến thủy nội địa, hồ sơ gồm: Văn bản lấy ý kiến về vị trí, quy mô dự kiến của công trình.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:**

- Đối với các dự án công trình giao cắt với vùng nước cảng biển, luồng hàng hải hoặc các công trình có ảnh hưởng đến hoạt động hàng hải như: Cầu, đường dây điện, cáp treo, các công trình ngầm và các công trình tương tự khác: Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến và bản sao bình đồ bố trí mặt bằng tổng thể của công trình, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản trả lời chủ đầu tư.

**-**Đối với các công trình khác không thuộc các trường hợp trên, không phải cảng, bến thủy nội địa: Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Cảng vụ hàng hải khu vực có văn bản trả lời chủ đầu tư.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:**

- Tổ chức, cá nhân.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định:

- Đối với các dự án công trình giao cắt với vùng nước cảng biển, luồng hàng hải hoặc các công trình có ảnh hưởng đến hoạt động hàng hải như: Cầu, đường dây điện, cáp treo, các công trình ngầm và các công trình tương tự khác: Cục Hàng hải Việt Nam

- Đối với các công trình khác không thuộc các trường hợp trên, không phải cảng, bến thủy nội địa: Cảng vụ Hàng hải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC:

- Đối với các dự án công trình giao cắt với vùng nước cảng biển, luồng hải hải hoặc các công trình có ảnh hưởng đến hoạt động hàng hải như: Cầu, đường dây điện, cáp treo, các công trình ngầm và các công trình tương tự khác: Cục Hàng hải Việt Nam;

- Đối với các công trình khác không thuộc các trường hợp trên, không phải cảng, bến thủy nội địa: Cảng vụ Hàng hải;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

Văn bản trả lời về các yêu cầu cần tuân thủ để bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

**8. Phí, lệ phí:**Không có.

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Không có.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**Không có.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015;

- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam;

- Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23/9/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.